

Số: 84 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 24 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Về việc thực hiện Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát “Việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2015, 2016 và Thanh tra Chính phủ năm 2014 đối với các đơn vị có liên quan tại tỉnh Gia Lai”

Thực hiện Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh, Báo cáo số 102/BC-HĐND ngày 15/11/2018 của Đoàn Giám sát HĐND tỉnh; trên cơ sở kết quả thực hiện của các sở, ngành, địa phương và tổng hợp báo cáo của Sở Tài chính¹, Thanh tra tỉnh², UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh tình hình thực hiện như sau:

Số tiền đã khắc phục theo kiến nghị Kiểm toán ngân sách năm 2015 đến nay là 186.275.437.196 đồng/187.066.545.224 đồng, đạt tỉ lệ 99,58% (trong đó, số đã khắc phục thêm sau khi thực hiện Nghị quyết số 130/NQ-HĐND là 14.587.454.946 đồng)³. Số tiền đã khắc phục theo kiến nghị Kiểm toán ngân sách năm 2016 đến nay là 443.626.799.802 đồng/447.578.322.146 đồng, đạt tỉ lệ 99,12% (trong đó, số đã khắc phục thêm sau khi thực hiện Nghị quyết số 130/NQ-HĐND là 2.561.298.441 đồng)⁴. Thực hiện xong 06/07 kiến nghị của Thanh tra Chính phủ năm 2014; riêng kiến nghị xử lý về tài chính, còn 03 khoản xử lý về tiền đến nay chưa hoàn thành, gồm⁵: (i) Chỉ đạo tính toán chính xác và thu hồi nộp NSNN số tiền Công ty cổ phần phát triển nhà VK.Land còn nợ (kể cả tiền chậm nộp theo quy định); (ii) Chỉ đạo Cục thuế tiếp tục theo dõi, xử lý số nợ 5.355.851.464 đồng theo quy định⁶; (iii) Tiếp tục chỉ đạo theo dõi, thu hồi số nợ còn lại trong tổng số 8.069.692.193 đồng tiền đấu giá gỗ các doanh nghiệp còn nợ từ năm 2008 đến nay về ngân sách nhà nước.

Tiến độ thực hiện cụ thể đối với kiến nghị của KTNN, Thanh tra Chính phủ

¹ Báo cáo số 76/BC-STC ngày 10/6/2019, số 79/BC-STC ngày 13/6/2019 của Sở Tài chính.

² Văn bản số 244/BC-VP ngày 04/6/2019 của Thanh tra tỉnh.

³ Số còn phải khắc phục là 791.108.028 đồng (kiến nghị tăng thu tại Cục Thuế). Kiến nghị chấn chỉnh về quản lý tiền, tài sản nhà nước: 24 kiến nghị đã thực hiện xong. Kiến nghị về kiểm điểm: 02 kiến nghị đã thực hiện xong.

⁴ Số còn phải khắc phục là 3.951.522.344 đồng (kiến nghị tăng thu tại Cục Thuế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Phú Thiện). Kiến nghị chấn chỉnh về quản lý tiền, tài sản nhà nước: 59 kiến nghị; đã thực hiện 56 kiến nghị. Còn 03 kiến nghị đang thực hiện là: Thu nợ tạm ứng ngân sách tỉnh tại các đơn vị; thu hồi số tiền phạt vi phạm hành chính của các công ty, đơn vị, cá nhân; việc kê khai, nộp thuế TNDN của Công ty cổ phần tập đoàn Đức Long Gia Lai (chi tiết nêu tại phần II). Kiến nghị về kiểm điểm: 12 kiến nghị; đã thực hiện xong.

⁵ Theo văn bản số 1686/TTCP-GSTDXLSTT ngày 04/10/2018 của Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai (Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình đã có ý kiến chỉ đạo tại văn bản số 10217/VPCP-V.I ngày 19/10/2018 của Văn phòng Chính phủ).

⁶ Số liệu nêu tại Báo cáo số 102/BC-HĐND ngày 15/11/2018 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh là 5.344.263.883 đồng.

tại Nghị quyết số 130/NQ-HĐND của HĐND tỉnh như sau:

I. Việc thực hiện kiến nghị của HĐND tỉnh đối với UBND tỉnh

1. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tính toán lại cho chính xác số tiền phải nộp của Công ty VK Land là 121.753.230.000 đồng hay 120.064.330.000 đồng hay 1.688.900.000 đồng hay 54.721.104.100 đồng để làm căn cứ cho các cơ quan, đơn vị khắc phục và việc điều chỉnh quy hoạch không làm thay đổi quy hoạch đô thị của thành phố Pleiku:

Theo báo cáo của Cục thuế tỉnh⁷, Công ty Cổ phần Phát triển nhà VK.Land đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính 120.064.330.000 đồng (số đã nộp 23.700.990.000 đồng, khấu trừ 96.363.340.000 đồng, số còn phải nộp 0 đồng).

Thực hiện kiến nghị của Thanh tra Chính phủ về xử lý đơn của Công ty VK.Land⁸, UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương điều chỉnh quy hoạch Khu đô thị Cầu Sắt, thành phố Pleiku theo nội dung của Công ty Cổ phần Phát triển nhà VK.Land báo cáo, đã được Sở Xây dựng kiểm tra, đề xuất⁹ và các sở, ngành, địa phương dự họp thống nhất (ngày 20/4/2018). UBND thành phố Pleiku đã quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị Cầu Sắt, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai¹⁰. Sau khi UBND thành phố Pleiku phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết, Công ty Cổ phần Phát triển nhà VK.Land có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư, gia hạn thời gian thực hiện dự án làm cơ sở để các sở, ngành xác định tiền sử dụng đất phải nộp¹¹. Đến thời điểm báo cáo, mặc dù Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư có nhiều văn bản đôn đốc nhưng Công ty vẫn chưa hoàn thành thủ tục này.

Về việc chậm hoàn thành các thủ tục để xác định nghĩa vụ tài chính đối với Công ty cổ phần phát triển nhà VK Land, UBND tỉnh đã có văn bản¹² nhắc nhở UBND thành phố Pleiku, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng; chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư trực tiếp làm việc với Công ty cổ phần phát triển nhà VK Land, yêu cầu Công ty cổ phần phát triển nhà VK Land khẩn trương triển khai để hoàn thành toàn bộ hồ sơ, thủ tục điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án Khu đô thị Cầu Sắt do Công ty thực hiện trên địa bàn thành phố Pleiku, báo cáo UBND tỉnh chậm nhất ngày 06/6/2019. Hết thời hạn

⁷ Văn bản số 458/CT-THNVDT ngày 22/3/2019, số 1095/CT-NVDTPC ngày 31/5/2019 của Cục thuế tỉnh.

⁸ Ngày 23/5/2016, Thanh tra Chính phủ có công văn số 1123/TTCP-BTCCTW về xử lý đơn kiến nghị của Công ty VK.Land; đề nghị UBND tỉnh Gia Lai: Trên cơ sở xác định lại diện tích, cơ cấu sử dụng đất thực tế để xem xét, xử lý các kiến nghị của doanh nghiệp, từ đó tính toán để thu số tiền sử dụng đất còn lại về NSNN, “hướng dẫn, tạo điều kiện cho công ty VK Land thực hiện theo đúng quy định của pháp luật”.

⁹ Văn bản số 387/SXD-QLHQ ngày 16/3/2018 của Sở Xây dựng.

¹⁰ Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND thành phố Pleiku.

¹¹ Văn bản số 3512/STNMT-ĐKTK ngày 28/11/2018, văn bản số 1382/STNMT-ĐKTK ngày 15/5/2019 của Sở TNMT về một số vướng mắc trong việc xác định nghĩa vụ tài chính, thu hồi số tiền sử dụng đất Công ty cổ phần phát triển nhà VK.Land còn nợ để nộp ngân sách Nhà nước.

¹² Văn bản số 1156/UBND-NC ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh.

này, nếu Công ty cổ phần phát triển nhà VK Land không nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án Khu đô thị Cầu Sắt thì Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

2. Đề nghị UBND tỉnh, các ngành rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, tham mưu, tránh việc ban hành các văn bản tương tự gây thất thoát tài sản nhà nước¹³; Đồng thời, chỉ đạo Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh đôn đốc Cục Thi hành án dân sự tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thu hồi số tiền nợ đấu giá gỗ mà doanh nghiệp phải trả cho các Ban quản lý rừng phòng hộ theo Bản án của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật:

UBND tỉnh tiếp thu kiến nghị này, đồng thời đã chỉ đạo các ngành rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu cho các doanh nghiệp chậm nộp tiền đấu giá gỗ; giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc để thu hồi số tiền nợ đấu giá gỗ mà doanh nghiệp phải trả cho các Ban quản lý rừng phòng hộ theo Bản án của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật (văn bản số 362/UBND-KTTH ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh).

Kết quả đã thu hồi: 378.560.105 đồng/6.816.057.760 đồng tiền nợ đấu giá gỗ mà các doanh nghiệp phải trả cho các Ban quản lý rừng phòng hộ theo Bản án của Tòa án (trong đó, số tiền thu hồi được sau khi có KLTT của Thanh tra Chính phủ: 359.171.105 đồng; số tiền thu hồi được sau khi có các Bản án của Tòa án: 19.389.000 đồng).

Số tiền còn phải thu hồi là 6.796.668.760 đồng, gồm: (1) BQL rừng phòng hộ Ia Puch: 2.682.191.760 đồng (Công ty TNHH Đức Thịnh: 1.855.000.000 đồng và Xí nghiệp KDTN Đức Thiện: 827.191.760 đồng); (2) BQL rừng phòng hộ Ia Meur: 3.646.000.000 đồng (Công ty TNHH MTV Minh Thành); (3) BQL rừng phòng hộ Ayun Pa: 468.477.000 đồng (Công ty TNHH MTV Cường Thịnh Phát).

Ngày 03/6/2019, Cục Thi hành án dân sự tỉnh có văn bản số 670/CTHADS-NV báo cáo đến nay việc thi hành án đối với các vụ việc tại Ban quản lý rừng phòng hộ Ia Meur và Ban quản lý rừng phòng hộ Ia Puch đã được xác minh đầy đủ và phân loại án chưa có điều kiện thi hành nên các cơ quan thi hành án dân sự đã chuyển sang sổ theo dõi riêng theo quy định tại khoản 5, Điều 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự. Đối với vụ việc tại Ban quản lý rừng phòng hộ Ayun Pa, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku vẫn đang tổ chức thi hành án theo quy định và chưa có nghiệp vụ mới phát sinh.

3. Theo Báo cáo của UBND tỉnh thì nội dung về xác định lợi nhuận Công ty được hưởng lợi do 07 năm chưa thu tiền sử dụng đất đối với Công ty TNHH Vinh

¹³ Văn bản 980/UBND-NL ngày 10/4/2009 của UBND tỉnh về việc giãn nợ cho các đơn vị trúng đấu giá gỗ, cùi tận thu trên diện tích rừng chuyên đổi mục đích sử dụng sang trồng cao su năm 2008.

Quang I đã thực hiện xong. Tuy nhiên, Đoàn giám sát nhận thấy báo cáo của Sở Tài chính chưa làm rõ các căn cứ để xác định cho Công ty TNHH Vinh Quang I không hưởng lợi 07 năm do chưa thu tiền sử dụng đất. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan tính toán đảm bảo tính chính xác, đúng pháp luật và thu hồi số tiền theo tính toán ban đầu của các sở, ngành:

Theo tính toán ban đầu của Sở Tài chính tại văn bản số 2370/STC-TTr-CS ngày 24/12/2014, văn bản số 2412/STC-TTr-CS ngày 29/12/2014, Sở Tài chính xác định, giải trình làm rõ việc Công ty TNHH Vinh Quang I được hưởng lợi 07 năm do chưa thu tiền sử dụng đất như sau:

“- Tiền sử dụng đất phải nộp của Công ty TNHH Vinh Quang I đối với diện tích đất Khu dân cư Phượng Hoàng I theo quyết định giao đất tại thời điểm năm 2005 là 7.004.800.000 đồng.

- Tiền Công ty đã ứng vốn để đầu tư (giai đoạn năm 2005-2012): 10.669.540.167 đồng (đã trừ tiền doanh thu bán nhà), bao gồm:

+ Công viên Trà Đa, thành phố Pleiku với số tiền 4.018.746.000 đồng (theo thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành số 06/TTQT-STC ngày 13/02/2013 của Sở Tài chính).

+ Xây dựng cơ sở hạ tầng (đường giao thông, cáp điện và chiếu sáng, thoát nước, cấp nước, làm vỉa hè, trồng cây xanh...). Công ty đã thực chi số tiền: 4.201.794.167 đồng;

+ Chi phí xây dựng nhà ở để bán trước ngày 31/12/2012 là 3.435.000.000 đồng.

+ Số tiền thu do bán nhà từ khi có dự án cho đến năm 2012 là 986.000.000 đồng.

+ Ngoài ra Công ty còn phải trả chi phí quản lý, chi phí lãi vay...

- Như vậy số tiền Công ty ứng vốn để đầu tư lớn hơn số tiền sử dụng đất phải nộp. Mặt khác, khoản tiền đầu tư Công viên Trà Đa được UBND tỉnh thỏa thuận trừ vào tiền sử dụng đất phải nộp mà nhà đầu tư đã bỏ ra từ năm 2005 cũng chính là số tiền sử dụng đất mà nhà đầu tư đã nộp nhưng chưa được ghi thu, ghi chi vào ngân sách do chưa có quyết định phê duyệt giá trị xây dựng công viên của UBND tỉnh.

Từ những cơ sở trên cho thấy: Công ty không hưởng lợi do chưa nộp tiền sử dụng đất của khu dân cư Phượng Hoàng I theo quyết định giao đất năm 2005.”

Ngày 14/4/2015, UBND tỉnh có văn bản số 27/TB-UBND về thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với các ngành, địa phương giải quyết các vướng mắc trong thực hiện Kết luận của Thanh tra Chính phủ; theo đó, giao cho Sở Tài chính chủ trì cùng các ngành “xác định cụ thể việc Công ty được

hưởng lợi do 07 năm chưa thu tiền sử dụng đất; tính lãi suất vay ngân hàng đối với số tiền sử dụng đất chậm nộp”¹⁴. Sau khi UBND tỉnh ban hành Thông báo số 27/TB-UBND, Công ty TNHH Vinh Quang I có Công văn số 51/CV-CTY ngày 26/6/2015 gửi Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh đề nghị xem xét giải quyết, theo đó Công ty chậm nộp tiền sử dụng đất không có nguyên nhân chủ quan từ đơn vị và nhà đầu tư thực sự gặp khó khăn trong việc thực hiện dự án, đồng thời không có dấu hiệu hưởng lợi từ việc chậm nộp tiền sử dụng đất. UBND tỉnh đã có văn bản số 3291/UBND-KTTH ngày 07/8/2015 gửi Thanh tra Chính phủ về việc đề xuất xử lý kết luận của Thanh tra Chính phủ đối với Dự án khu dân cư Phượng Hoàng I; theo đó, UBND tỉnh nhận thấy các nội dung báo cáo, kiến nghị của Công ty TNHH Vinh Quang I tại Công văn số 51/CV-CTY là đúng với tình hình thực tế trong quá trình triển khai Dự án Khu dân cư Phượng Hoàng I, do đó UBND tỉnh đã đề nghị Thanh tra Chính phủ xem xét.

Thanh tra Chính phủ đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kết luận Thanh tra số 1140/KL-TTCP, có Báo cáo số 3844/BC-TTCP ngày 24/12/2015 gửi Thủ tướng Chính phủ, được Thủ tướng đồng ý tại công văn số 2179/VPCP-V.I ngày 31/3/2016. Theo đó, Thanh tra Chính phủ nhận xét: “*Việc chỉ đạo thực hiện kiến nghị xác định lợi nhuận Công ty TNHH Vinh Quang I được hưởng lợi do 07 năm chưa thu tiền sử dụng đất về NSNN thiếu đồng nhất, áp dụng phương pháp tính lãi suất theo tỷ lệ của Ngân hàng nhà nước chi nhánh Gia Lai công bố để xác định lợi nhuận Công ty TNHH Vinh Quang I được hưởng là không có căn cứ, chưa dựa vào tình hình thực tiễn của doanh nghiệp để xác định và quyết định thu hay không thu phần lợi nhuận doanh nghiệp được hưởng (nếu có) theo thẩm quyền*”. Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo UBND tỉnh Gia Lai: “*Căn cứ tình hình thực tế của các doanh nghiệp là chủ đầu tư của một số dự án tại địa phương; theo thẩm quyền của mình xem xét, xử lý các kiến nghị của doanh nghiệp theo quy định nhằm giải quyết theo quy định hiện hành trong tính toán nghĩa vụ tài chính. Đối với Công ty TNHH Vinh Quang I: Kiểm tra, xác định việc Công ty TNHH Vinh Quang I có hưởng lợi nhuận do 07 năm chưa thu tiền sử dụng đất về ngân sách nhà nước hay không. Nếu có thì thống nhất phương pháp thu theo quy định hiện hành; nếu DN không hưởng lợi nhuận và không có căn cứ pháp lý để thu hồi thì không thực hiện thu*”.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, ngày 18/5/2016, Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp Thanh tra tỉnh, các sở, ngành: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp,

¹⁴ Thực hiện ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài chính đã chủ trì cùng các sở, ngành căn cứ lãi suất cơ bản vay ngân hàng để tính lãi vay ngân hàng trên số tiền sử dụng đất chậm nộp của Công ty, báo cáo UBND tỉnh tại văn bản số 1126/STC-CSVG ngày 09/7/2015, số tiền lãi được tính theo lãi suất ngân hàng là: 3.135.072.257 đồng; tại Công văn 1126/STC-CSVG này Sở Tài chính đã báo cáo UBND tỉnh việc nộp số tiền lãi tạm tính theo lãi suất cơ bản của NHNN này thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

Cục Thuế tỉnh, UBND thành phố Pleiku kiểm tra, xác định lại việc Công ty TNHH Vinh Quang I có hưởng lợi nhuận do 07 năm chưa thu tiền sử dụng đất hay không. Kết quả làm việc, các sở, ngành xác định: (1) Công ty TNHH Vinh Quang I không hưởng lợi nhuận do 07 năm chưa thu tiền sử dụng đất; (2) Không có căn cứ pháp lý để thu tiền do 07 năm chưa thu tiền sử dụng đất đối với Công ty TNHH Vinh Quang I. Sở Tài chính đã có văn bản số 951/STC-CSVG ngày 19/5/2016 báo cáo, đề xuất việc thực hiện. UBND tỉnh đã xem xét, có ý kiến thống nhất tại văn bản số 2985/UBND-KT ngày 30/6/2016 về việc thực hiện kết luận của Thanh tra Chính phủ đối với dự án khu dân cư Phượng Hoàng I.

Ngày 04/10/2018, Thanh tra Chính phủ có Báo cáo số 1686/TTCP-GSTĐXLSTT gửi Văn phòng Chính phủ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý sau thanh tra tại Gia Lai, theo đó Thanh tra Chính phủ có ý kiến về kết quả thực hiện kiến nghị đối với Công ty TNHH Vinh Quang I: “*Công ty đã nộp tiền sử dụng đất phải thu là: 11.120.00.000 đồng theo kiến nghị của Thanh tra Chính phủ. Về số tiền hưởng lợi (nếu có), UBND tỉnh Gia Lai đã chỉ đạo các ngành xem xét và xác định không có căn cứ pháp lý để thu*”.

Cuối năm 2018, nội dung kiến nghị của Thanh tra Chính phủ đối với Công ty TNHH Vinh Quang I đã khắc phục xong, đã được Thanh tra Chính phủ xem xét xử lý sau thanh tra, ghi nhận kết quả thực hiện của tỉnh Gia Lai tại Báo cáo số 3844/BC-TTCP ngày 24/12/2015 (được Thủ tướng Chính phủ đồng ý tại văn bản số 2179/VPCP-V.I ngày 31/3/2016) và Báo cáo số 1686/TTCP-GSTĐXLSTT ngày 04/10/2018 (được Thủ tướng Chính phủ đồng ý tại văn bản số 10217/VPCP-V.I ngày 19/10/2018).

Đối với kiến nghị của Đoàn giám sát HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Thanh tra tỉnh, các ngành, đơn vị liên quan tiếp tục kiểm tra làm rõ¹⁵. Kết quả kiểm tra của Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh và các ngành tại các Biên bản làm việc đã thống nhất, Sở Tài chính báo cáo như sau¹⁶:

“- *Tiền sử dụng đất phải nộp của Công ty TNHH Vinh Quang I đối với diện tích đất Khu dân cư Phượng Hoàng I theo quyết định giao đất tại thời điểm năm 2005 là 7.004.800.000 đồng; trong khi số kinh phí Công ty đã ứng vốn để đầu tư là 10.669.540.167 đồng¹⁷ (đã trừ tiền doanh thu bán nhà), gồm các khoản:*

+ *Đầu tư Công viên Trà Đa với số tiền 4.018.746.000 đồng (đã được Sở Tài chính quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định);*

¹⁵ Văn bản số 362/UBND-KTTH ngày 20/02/2019.

¹⁶ Văn bản số 543/STC-QLCS ngày 07/3/2019 của Sở Tài chính, văn bản số 244/BC-VP ngày 04/6/2019 của Thanh tra tỉnh, biên bản làm việc ngày 06/3/2019 của Sở Tài chính và các ngành.

¹⁷ 10.669.540.167 đ = 4.018.746.000 đ + 4.201.794.167 đ + 3.435.000.000 đ - 986.000.000 đ.

+ Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng (đường giao thông, cáp điện và chiếu sáng, thoát nước, cáp nước, làm vỉa hè, trồng cây xanh...). Công ty đã thanh toán thực chi số tiền: 4.201.794.167 đồng;

+ Chi phí xây dựng nhà ở để bán trước ngày 31/12/2012 là 3.435.000.000 đồng. Ngoài ra Công ty còn phải trả chi phí quản lý, chi phí lãi vay...

Trong khi số tiền thu do bán nhà từ khi có dự án cho đến năm 2012 chỉ là 986.000.000 đồng.

Số tiền Công ty TNHH Vinh Quang I ứng vốn để đầu tư lớn hơn số tiền sử dụng đất phải nộp. Mặt khác, khoản tiền đầu tư Công viên Trà Đá là khoản tiền nhà đầu tư tạm ứng để xây dựng công trình công cộng được UBND tỉnh thỏa thuận trù vào tiền sử dụng đất phải nộp mà nhà đầu tư đã bỏ ra từ năm 2008 đến năm 2012 cũng chính là số tiền sử dụng đất mà nhà đầu tư đã nộp nhưng chưa được ghi thu, ghi chi vào ngân sách do chưa phê duyệt giá trị xây dựng công viên. Tại thời điểm này, cả nước đang trong tình trạng suy giảm kinh tế, bất động sản đóng băng, nhiều đơn vị làm dự án nhà ở gặp khó khăn. Đối với Dự án Khu dân cư Phượng Hoàng I triển khai từ năm 2005 đến năm 2012, đơn vị đã ứng tiền trước để xây dựng hạ tầng, Công viên và công trình công cộng, nên nhà đầu tư chưa được hưởng lợi từ dự án”.

Như vậy, việc kiểm tra, xác định cho Công ty TNHH TM Vinh Quang I không hưởng lợi 07 năm do chưa thu tiền sử dụng đất đã được UBND tỉnh tổ chức thực hiện, Sở Tài chính và các ngành đã rà soát, thống nhất như nội dung tính toán ban đầu của Sở Tài chính và các ngành liên quan.

4. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Cục Thuế tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp thu hồi nộp ngân sách số tiền: 1.495.896.956 đồng tiền thuế giá trị gia tăng của một số công ty:

Cục Thuế tỉnh đã khắc phục 704.789.182 đồng; chưa khắc phục: 791.107.774 đồng.

- Công ty TNHH MTV Minh Hưởng Gia Lai phải khắc phục giảm khấu trừ thuế GTGT số tiền: 136.363.636 đồng. Sau khi cơ quan thuế mời làm việc và hướng dẫn đơn vị khắc phục nhưng đơn vị đã bỏ trốn không còn kinh doanh ở địa điểm đăng ký. Cục Thuế tỉnh đang tiếp tục chỉ đạo xử lý.

- Công ty Cà phê Ia Châm và hộ cá thể Đồng Xuân Lành (654.755.138 đồng): Cơ quan thuế vẫn tiếp tục đôn đốc thu để khắc phục kiến nghị Kiểm toán Nhà nước.

5. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Cục thuế tỉnh đôn đốc, thực hiện để làm rõ việc kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty CP tập đoàn Đức Long Gia Lai từ hoạt động bán một phần tòa nhà Đức Long Tower cho BIDV và xác định nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần giá vốn tăng thêm qua

định giá tài sản góp vốn thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

UBND tỉnh đã giao Cục Thuế tỉnh triển khai tại văn bản số 362/UBND-KTTH ngày 20/02/2019. Cục Thuế tỉnh đã chỉ đạo Phòng Kiểm tra nội bộ Cục Thuế tiến hành các bước để giải quyết khiếu nại của doanh nghiệp làm cơ sở cho việc triển khai các biện pháp thu hồi tiền thuế.

6. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo sở, ngành liên quan triển khai các giải pháp thu hồi số tiền phải nộp ngân sách của Công ty cổ phần Du lịch Xuân Thủy:

UBND tỉnh đã tổ chức họp với các ngành và có các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện (Thông báo số 68/TB-VP ngày 04/6/2019 và Thông báo số 54/TB-VP ngày 15/5/2019). Theo đó, UBND tỉnh giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc với BIDV chi nhánh Gia Lai, Công ty cổ phần Du lịch Xuân Thủy và các đơn vị liên quan xử lý dứt điểm vướng mắc 1,437 tỷ đồng; giao Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đề xuất lại việc điều chỉnh dự án cùng với việc đề xuất xử lý số tiền 1,437 tỷ đồng còn vướng mắc.

7. Đối với khoản nợ tạm ứng 59.949.000.000 đồng về kinh phí do đặc cấp quyền sử dụng đất lần đầu cho các huyện thuộc Dự án Tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tỉnh Gia Lai, đến thời điểm này các huyện được tạm ứng¹⁸ đã hoàn thành và có hồ sơ theo quy định. Đề nghị UBND tỉnh chủ trì cùng các ngành liên quan như Sở Tài nguyên môi trường, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch Đầu tư, UBND các huyện họp bàn, thống nhất cách xử lý theo hướng cho các huyện thanh toán khối lượng trên hồ sơ thực tế đã thực hiện:

UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai tại văn bản số 362/UBND-KTTH ngày 20/02/2019. Ngày 25/02/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã họp với UBND các huyện, thị xã, thành phố để thống nhất hướng xử lý. Hiện nay, UBND các huyện, thị xã, thành phố đang tiến hành tổng hợp khối lượng đã đo đạc, cấp giấy chứng nhận để báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

8. Đề nghị UBND tỉnh: (1) Xem xét thống nhất với đề xuất của Sở Tài chính tại văn bản số 2275/STC-QLGCS ngày 23/10/2018 về việc xử lý tài chính trong quá trình chuyển giao, sát nhập Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh về UBND TP Pleiku quản lý¹⁹ với số tiền 213.000.000 đồng (nguồn dự phòng ngân sách tỉnh 2018)²⁰ để giải quyết khoản tạm ứng của Sở Giao thông Vận tải; (2) Nghiên cứu xuất ngân sách từ nguồn tăng thu để xử lý nợ tạm ứng ngân sách phục vụ lẽ hội

¹⁸ Theo Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh về việc thu hồi kinh phí và cấp tạm ứng cho các huyện, thị xã, thành phố để triển khai thực hiện dự án do đặc và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu.

¹⁹ Sở Tài chính đề xuất UBND tỉnh xem xét cấp bổ sung kinh phí hỗ trợ di chuyển đúng kế hoạch trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng via hè đoạn 2km Hoa Lư - Phù Đổng.

²⁰ Chênh lệch 10.618.283 đồng là số tiền đền bù cho diện tích 28,7 m² đất ông Hộ Mai Thắng, hiện phần diện tích này nằm trên đất tái định cư của Công ty FBS đã bàn giao cho tinh sử dụng.

Festival năm 2009 số tiền 614 triệu đồng như đề xuất của Sở Tài chính²¹, rút kinh nghiệm trong kêu gọi xã hội hóa tổ chức Festival 2018; (3) Bố trí ngân sách tỉnh để hoàn trả tạm ứng kinh phí xây dựng Tượng đài Đak Po²²: 7.075.717.000 đồng, đồng thời, tiếp tục đề nghị các đơn vị thực hiện cam kết tài trợ; (4) Phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh để giải quyết, khắc phục số tiền tạm ứng của Công ty Kinh tế TNXP: 317,9 triệu đồng và Công ty TM XNK Tỉnh ủy 130 triệu đồng:

(1) UBND tỉnh đã có Quyết định²³ xuất ngân sách tỉnh cấp cho Ban quản lý DA ĐTXD công trình giao thông và đơn vị đã hoàn trả tạm ứng.

(2) UBND tỉnh đã có văn bản²⁴ giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối kinh phí tài trợ tổ chức Văn hóa cồng chiêng Tây nguyên tại Gia Lai năm 2018 còn lại sau khi quyết toán để hoàn ứng ngân sách tỉnh số tiền 614 triệu kinh phí tổ chức Festival năm 2009. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đã hoàn trả tạm ứng 506.680.700 đ²⁵.

(3) UBND tỉnh đã có văn bản số 1995/UBND-KTTH ngày 10/9/2018 đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ý kiến để các ngân hàng thương mại tài trợ một số công trình an sinh xã hội để hoàn trả tạm ứng kinh phí xây dựng Tượng đài Đak Po.

(4) Ngày 28/02/2019 và ngày 13/6/2019, Sở Tài chính đã có văn bản gửi Tòa Kinh tế và Tổ quản lý tài sản Tòa Kinh tế²⁶ đề nghị Tòa Kinh tế cung cấp thông tin phá sản, khả năng thu hồi và trả nợ của hai Công ty để phối hợp với Tòa thu hồi hoàn trả nợ tạm ứng ngân sách. Việc thu hồi tạm ứng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

9. Đề nghị tiếp tục chỉ đạo đôn đốc các sở, ngành, địa phương khắc phục các kết luận của Thanh tra Chính phủ năm 2014 và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2015, 2016. Đến 30/12/2018 nếu các đơn vị không khắc phục thì xử lý theo Chỉ thị 33/2008/CT-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nghiêm các chính sách tài khoá và thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra:

Tiếp thu kiến nghị này, UBND tỉnh đã chỉ đạo đôn đốc các sở, ngành, địa phương khắc phục các kết luận của Thanh tra Chính phủ và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (văn bản số 362/UBND-KTTH ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh). Hiện nay, các đơn vị, địa phương liên quan vẫn đang khắc phục các

²¹ Tại Tờ trình số 1518/STC-TTr ngày 19/7/2018 của Sở Tài chính.

²² Số tiền tạm ứng ngân sách: 10 tỷ đồng, đã hoàn trả hơn 2.924 tỷ đồng, chưa hoàn trả hơn 7.075 tỷ đồng.

²³ Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 xuất ngân sách số tiền 213 triệu đ.

²⁴ CV số 288/UBND-KTTH ngày 30/01/2019 về việc xử lý kinh phí.

²⁵ UNC ngày 03/6/2019 số tiền 506.680.700 đ.

²⁶ Công văn số 486/STC-TCDN ngày 28/02/2019, số 1433/STC-TCDN ngày 13/6/2019.

nội dung theo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và Thanh tra Chính phủ.

10. *Đề nghị chỉ đạo các sở, ngành, địa phương rút kinh nghiệm khi làm việc với Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ phải kiên trì giải thích, kiên trì chứng minh để bảo vệ việc mình cho là làm đúng, bảo lưu ý kiến, đọc kỹ khi ký biên bản làm việc với Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ để tránh tình trạng khi kiến nghị Kiểm toán Nhà nước, kết luận Thanh tra Chính phủ đã ký ban hành mà các sở, ngành, địa phương không tổ chức thực hiện vì cho rằng mình đúng, thể hiện sự không nghiêm túc trong việc chấp hành kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, kết luận Thanh tra Chính phủ:*

Tiếp thu kiến nghị này, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương rút kinh nghiệm khi làm việc với Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ (văn bản số 362/UBND-KTTH ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh).

11. *Đề nghị sớm ban hành quy định định mức, đơn giá dịch vụ công ích và hướng dẫn các quy định trong công tác dịch vụ công ích áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai²⁷:*

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 quy định việc quản lý, xác định chi phí dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

II. Việc thực hiện kiến nghị của HĐND tỉnh đối với các sở, ngành

1. *Đề nghị Sở Nội vụ theo dõi việc thực hiện Kết luận của Thanh tra Chính phủ, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước của các sở, ngành để tham mưu, đề xuất công tác thi đua, khen thưởng hàng năm:*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phải nghiêm túc theo dõi việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước của các sở, ngành, đơn vị liên quan để tham mưu, đề xuất thi đua, khen thưởng hàng năm²⁸.

2. *Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp tài liệu theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII. Đồng thời, chủ động đăng ký làm việc với Kiểm toán Nhà nước khu vực XII để có văn bản chính thức của Kiểm toán khu vực XII về việc Sở không có sai phạm trong việc bố trí vốn cho dự án mới, bố trí vốn khi chưa thẩm định nguồn vốn, Sở đã tham mưu đề xuất UBND tỉnh theo đúng quy định. Nếu Kiểm toán Nhà nước khu vực XII không có ý kiến khác thì phải nghiêm túc thực hiện kiến nghị:*

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã khắc phục xong²⁹. Kiểm toán nhà nước khu vực XII đã thống nhất điều chỉnh giảm kiến nghị bố trí hoàn trả nguồn 13.715 trđ.

²⁷ Đề nghị của UBND thành phố Pleiku.

²⁸ Kết luận của đồng chí Nguyễn Đức Hoàng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc nghe báo cáo về tiến độ khắc phục các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại văn bản số 72/TB-VP ngày 07/6/2019 của Văn phòng UBND tỉnh.

3. Đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 167.665.764 đồng:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã nộp vào ngân sách nhà nước 146.427.891 đồng³⁰, số tiền còn lại trả cho các nhà thầu tư vấn³¹ đang được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện.

4. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường:

4.1. Tiếp tục thu hồi số tiền 561.727.000 đồng tiền phạt vi phạm hành chính của các công ty; thu hồi 620 triệu đồng tiền phạt vi phạm hành chính của ông Phạm Đăng Sơn và ông Nguyễn Hữu Dũng:

- Về việc thu hồi 561.727.000 đồng³² tiền phạt vi phạm hành chính của các công ty: Sở Tài nguyên và Môi trường đã thu hồi xong.

- Đối với việc thu hồi 620 triệu đồng tiền phạt vi phạm hành chính của ông Phạm Đăng Sơn và ông Nguyễn Hữu Dũng: Sở Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo Kiểm toán nhà nước đề nghị điều chỉnh kiến nghị. Kiểm toán nhà nước đã yêu cầu tiếp tục thực hiện theo kiến nghị. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục triển khai, đồng thời lấy ý kiến xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc bỏ đi, chết hoặc mất tích đối với trường hợp của ông Sơn; tham khảo ý kiến các ngành chức năng của tỉnh để có giải pháp xử lý đối với trường hợp của ông Dũng để tiếp tục xử lý³³.

4.2. Phối hợp với Cục thuế tỉnh triển khai các biện pháp thu nộp về NSNN 4.008.107.248 đồng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chưa nộp của 03 doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Tuyền Kỳ, DNTN Liên Hợp và Công ty TNHH Hoàng Nhi:

- Đối với các doanh nghiệp nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 51.727.248 đồng (gồm Doanh nghiệp tư nhân Liên Hợp 9.646.128 đồng; Công ty TNHH MTV Tuyền Kỳ: 42.081.120 đồng).

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Công ty TNHH MTV Tuyền Kỳ đã bỏ địa chỉ kinh doanh, không liên hệ được với doanh nghiệp, DNTN Liên Hợp đã

²⁹ CV số 116/KVXII-TH ngày 6/5/2019, theo đó Kiểm toán nhà nước thống nhất điều chỉnh giảm kiến nghị bô trí hoàn trả nguồn 13.715 trđ (Dự án Trường THPT Phạm Văn Đồng xã Ia Sao, huyện Ia Grai 2.900 trđ; Dự án Trường cao đẳng Sư phạm Gia Lai 10.815 trđ (Nhà học: bô trí 2014 là 3.895 trđ; năm 2015 là 6.920 trđ).

³⁰ GNT vào NSNN ngày 14/6/2019: 15.171.000 đ và GNT vào NSNN ngày 13/6/2019: 131.256.793 đ.

³¹ Theo Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh.

³² gồm: - Tiền xử phạt VPHC: 510.000.000 đồng gồm: Công ty TNHH xây dựng Tân Tiến 150 trđ, Công ty TNHH MTV Xuân Kiệm 170.trđ, Công ty TNHH MTV KT. Gia Lai 100 trđ, DNTN Quốc Hùng 90.trđ.

- Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 51.727.trđ gồm Doanh nghiệp tư nhân Liên Hợp 9.646.128 trđ Công ty TNHH MTV Tuyền Kỳ: 42.081.trđ.

³³ Kết luận của đồng chí Nguyễn Đức Hoàng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc nghe báo cáo về tiến độ khắc phục các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại văn bản số 72/TB-VP ngày 07/6/2019 của Văn phòng UBND tỉnh.

dừng hoạt động từ năm 2014, đã có Thông báo chấm dứt hiệu lực giấy phép khai thác khoáng sản. Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị Kiểm KV 12 không thu số tiền còn nợ đối với các Doanh nghiệp này. KTNN KV 12 đã phúc đáp đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo kiến nghị của Kiểm toán; yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Cục Thuế tỉnh tổng hợp tất cả các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc thu nộp về ngân sách nhà nước tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chưa nộp của Công ty TNHH MTV Tuyền Kỳ, Doanh nghiệp tư nhân Liên Hợp để giải trình với Kiểm toán Nhà nước³⁴.

- Đối với Công ty TNHH Hoàng Nhi: Công ty đã nộp đủ số tiền 3.956.384.250 đồng.

4.3. Chỉ đạo phục hồi môi trường trước khi đóng cửa mỏ 03 đơn vị (Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai; Chi nhánh Công ty Cổ phần Khoáng sản Mỹ Đức và Công ty TNHH MTV Thảo Anh):

- Mỏ đá bazan tại huyện Kong Chro của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản. Hiện nay, Công ty đang thực hiện Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt.

- Mỏ đá bazan tại huyện Kong Chro của Công ty TNHH MTV Thảo Anh Gia Lai đã được UBND tỉnh thu hồi giấy phép. Hiện nay, Công ty đã nộp Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản về Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ theo quy định.

- Mỏ đá Gabrô tại huyện Krông Pa của Chi nhánh Công ty cổ phần Khoáng sản Mỹ Đức chưa khai thác (chưa tác động) và đã được UBND tỉnh thu hồi giấy phép, lý do: kể từ khi được cấp phép đến thời điểm thu hồi Giấy phép khai thác khoáng sản, Công ty không tiến hành khai thác. Vì vậy, Doanh nghiệp không thuộc trường hợp phải thực hiện Đề án đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường.

UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Cục Thuế tỉnh tổng hợp tất cả các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc thu nộp về ngân sách nhà nước tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chưa nộp của Công ty TNHH MTV Tuyền Kỳ, Doanh nghiệp tư nhân Liên Hợp để giải trình với Kiểm toán Nhà nước³⁵.

5. Đề nghị Kho bạc Nhà nước tạm đình chỉ chi ngân sách đối với các đơn vị

³⁴ Kết luận của đồng chí Nguyễn Đức Hoàng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc nghe báo cáo về tiến độ khắc phục các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại văn bản số 72/TB-VP ngày 07/6/2019 của Văn phòng UBND tỉnh.

³⁵ Kết luận của đồng chí Nguyễn Đức Hoàng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc nghe báo cáo về tiến độ khắc phục các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại văn bản số 72/TB-VP ngày 07/6/2019 của Văn phòng UBND tỉnh.

chưa khắc phục kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2015, 2016 cho đến khi các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện theo quy định tại Điều 63 của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Khoản 2, Điều 34 Nghị định 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước năm 2015:

Kho bạc Nhà nước báo cáo sẽ phối hợp Sở Tài chính trong việc đôn đốc, thu hồi các khoản cho vay, tạm ứng quá hạn, chấm dứt điều chỉnh nguồn cải cách tiền lương sang nguồn kinh phí thực hiện tự chủ cho các đơn vị dự toán.

6. Đề nghị Cục thuế tinh tiếp tục thu hồi nộp ngân sách số tiền 2.473.291.685 đồng của một số công ty (Kiến nghị Kiểm toán 2016), chỉ đạo, đôn đốc các Chi cục Thuế triển khai các biện pháp cưỡng chế để thu hồi số tiền sử dụng đất, thuê đất các Chi cục Thuế quản lý là: 5.344.263.883 đồng (Kết luận Thanh tra Chính phủ năm 2014):

- Kiến nghị của KTNN năm 2016: Thu hồi nộp ngân sách: 2.473.291.685 đồng của một số công ty: Đã khắc phục bổ sung 521.772.685 đ; chưa khắc phục: 1.951.519.000 đ³⁶.

+ Công ty cổ phần Đông Hưng: Số chưa khắc phục 1.384.645.000 đồng. Nguyên nhân: Doanh nghiệp đang gặp khó khăn về tài chính, chưa có khả năng nộp đầy đủ; Cục Thuế tiếp tục triển khai các biện pháp thu nợ theo quy định.

+ Trường hợp hộ buôn chuyển ông Lê Thạnh, số tiền: 206.500.000 đồng tiền truy thuế tài nguyên; Kiểm toán Nhà nước khu vực 12 đã phúc đáp³⁷ nhưng đến nay chưa nộp vào NSNN.

+ Công ty Phương Tiến Dũng còn lại 65.867.000 đồng tiền phạt chưa nộp; nguyên nhân do các doanh nghiệp đang gặp khó khăn về tài chính, chưa có khả năng nộp đầy đủ. Chi cục thuế Chư Păh tiếp tục triển khai các biện pháp thu nợ theo quy định.

+ 04 hộ kinh doanh nộp thuế Tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT và TNCN (kinh doanh Karaoke tại Chi cục Thuế Chư Păh): 294.507.000 đồng. Ngày 20/12/2017, Chi cục Thuế huyện Chư Păh đã có công văn số 01GT-CCT V/v giải trình kết luận của KTNN gửi kiểm toán để giải trình về nội dung kiến nghị tăng thu trên, đến nay Kiểm toán Nhà nước Khu vực XII chưa trả lời.

Đối với các trường hợp chưa thực hiện kiến nghị tăng thu, Cục Thuế sẽ tiếp tục yêu cầu các Chi cục Thuế đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

- Thu hồi số tiền sử dụng đất, thuê đất các Chi cục Thuế quản lý 5.344.263.883 đồng³⁸ (Kết luận Thanh tra Chính phủ năm 2014): Đến tháng

³⁶ Gồm: Cty CP Đông Hưng: 1.384.645.000 đ; Cty TNHH MTV Phương Tiết Dũng: 65.867.000 đ; Hộ Lê Thạnh: 206.500.000 đ; 04 hộ cá thể (thuế GTGT, TNDN): 22.320.000 đ; 04 hộ (thuế tiêu thụ đặc biệt): 272.187.000 đ.

³⁷ CV số 120/KV XII-TH ngày 09/5/2019.

³⁸ Văn bản số 1006/CT-THNVDT ngày 09/8/2018 của Cục Thuế tinh.

5/2019³⁹, các Chi cục Thuế đã thực hiện: 98.406.593 đồng/5.344.263.883 đồng.

Số tiền còn phải thu hồi 5.245.857.290 đồng, ngành thuế vẫn đang tiếp tục thực hiện khắc phục theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ gồm:

+ Số tiền sử dụng đất còn phải thu: 2.575.259.912 đồng là tiền sử dụng đất phát sinh của các hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ xin cấp quyền sử dụng đất (hợp thức hóa có thu tiền sử dụng đất) đang gặp nhiều khó khăn về mặt tài chính, Cục Thuế đã chỉ đạo các Chi cục Thuế tiếp tục quản lý, theo dõi, đôn đốc thu nợ, trường hợp các hộ, cá nhân không nộp thì đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai thu hồi và trả hồ sơ cho người sử dụng đất.

+ Số tiền thuê đất 2.670.597.378 đồng là tiền nợ của các hộ gia đình, cá nhân và các đơn vị đã giải thể, phá sản, bỏ trốn mất tích.

III. Việc thực hiện kiến nghị của HĐND tỉnh đối với một số UBND huyện, thị xã, thành phố Pleiku

1. Đối với UBND thành phố Pleiku:

1.1. Đề nghị tiếp tục chỉ đạo Chi cục thuế thành phố Pleiku thu hồi số tiền 193.726.000 đồng tiền sử dụng đất và 679.852.764 đồng tiền thuê đất⁴⁰:

Chi cục Thuế Pleiku đã lập bộ thu 193.726.000 đồng tiền sử dụng đất và 679.852.764 đồng tiền thuê đất và đang tiếp tục theo dõi, đôn đốc, quản lý theo quy trình quản lý thuế.

1.2. Đề nghị chỉ đạo việc thực hiện xử lý tài chính theo kiến nghị kiểm toán 460.617.725 đồng, gồm khoản giảm trừ dự toán các khoản chi phí tư vấn giám sát của Phòng Quản lý đô thị thành phố Pleiku và thu hồi nợ thuê của Chi cục thuế thành phố Pleiku:

Đã khắc phục: 133.523.091 đ (Chi Cục thuế 89.748.091đ và phòng Quản lý đô thị: 43.775.000 đ).

Chưa khắc phục: 327.094.644 đồng (Phòng Quản lý đô thị). Đơn vị sẽ khắc phục giảm dự toán qua hàng năm đến năm 2021. Do số tiền này phòng Quản lý đô thị đã thanh toán cho 07 lao động phục vụ trong công tác kiểm tra giám sát các công trình dịch vụ công ích. Do đó để khắc phục, đơn vị đề nghị giảm trừ dần vào dự toán hàng năm. Cụ thể năm 2018 giảm dự toán: 92 triệu đồng; năm 2019 giảm dự toán 92 triệu đồng, năm 2020 giảm dự toán: 92 triệu đồng, năm 2021 giảm dự toán: 94,869 triệu đồng.

2. Đối với UBND huyện Chư Puh:

³⁹ Văn bản số 1095/CT-NVDTPC ngày 31/5/2019 của Cục Thuế tỉnh.

⁴⁰ Tại Báo cáo số 832/BC-CCT ngày 09/10/2018 của Chi cục thuế thành phố Pleiku.

2.1. Đề nghị UBND huyện Chu Puh, Ban QLĐTXD huyện Chu Puh phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước và các đơn vị có liên quan nghiên cứu xử lý về mặt thủ tục số tiền 1.884.209.000 đồng đối với dự án Sân vận động huyện, để đưa ra khỏi nội dung chưa khắc phục như Kiểm toán Nhà nước khu vực XII tại Văn bản số 309/KV XII-TH ngày 30/8/2018 về việc điều chỉnh kiến nghị kiểm toán đối với Ban QLĐTXD huyện Chu Puh tỉnh Gia Lai⁴¹:

Ban QLĐTXD huyện Chu Puh đã khắc phục xong⁴².

2.2. Đề nghị UBND huyện cân đối ngân sách giảm trừ các năm sau đối với khoản hụt thu số thuế GTGT nông sản số tiền tạm ứng 5.090.000.000 đồng, do thực hiện Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng:

UBND huyện Chu Puh chưa khắc phục.

3. Đề nghị UBND huyện Phú Thiện, Kbang chỉ đạo Ban Quản lý ĐTXD huyện Phú Thiện, huyện Kbang sớm khắc phục số tiền 88.033.000 đồng (huyện Phú Thiện) và 67.760.100 đồng (huyện Kbang⁴³) nộp vào NSNN:

UBND huyện Kbang đã giải trình, cung cấp tài liệu số tiền 67.760.100 đồng, Đoàn kiểm tra kiểm toán đã ghi nhận và sẽ trình Tổng Kiểm toán Nhà nước giải quyết.

UBND huyện Phú Thiện chưa khắc phục xong. Ủy ban nhân dân tỉnh đã yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Phú Thiện nộp vào ngân sách 88.033.000 đồng để hoàn thành việc khắc phục kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trước ngày 28/6/2019⁴⁴

4. Đề nghị UBND các huyện, thị xã nghiên cứu, rút kinh nghiệm từ các đơn vị, địa phương để hạn chế các vi phạm như kết luận của Thanh tra Chính phủ và kiến nghị của Kiểm toán trong hoạt động của mình:

Nội dung này đã được UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương tiếp thu

⁴¹Kiểm toán Nhà nước khu vực XII thống nhất điều chỉnh giảm kiến nghị thu hồi nộp ngân sách số tiền 1.884.209.000 đồng đối với dự án Sân vận động huyện; đồng thời yêu cầu nộp vào tài khoản tạm giữ của Sở Tài chính số tiền 1.884.209.000 đồng, Sở Tài chính thực hiện giải ngân, trường hợp quyết toán nếu kinh phí còn dư phải thu hồi nộp NSNN và báo cáo kết quả về Kiểm toán Nhà nước.

⁴² Đã nộp vào TK tạm giữ ngân sách số tiền 1.884.209.000 đồng theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII tại Văn bản số 309/KV XII-TH ngày 30/8/2018 về việc điều chỉnh kiến nghị kiểm toán đối với Ban QLĐTXD huyện Chu Puh tỉnh Gia Lai.

⁴³Ban quản lý đã có văn bản giải trình và đề nghị Kiểm toán giảm trừ thanh toán số tiền 67.760.000 đ chuyển sang khắc phục bằng bồi sung hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu khối lượng theo đúng khối lượng thi công thực tế. Ngày 17/8/2018 KTNN KV XII đã có văn bản số 304/KVII-TH về việc trả lời cho Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Kbang, theo đó, KTNN ghi nhận giải trình của đơn vị, tuy nhiên do giá trị đề nghị xem xét không lớn và KTNN cũng chưa có cơ sở thực tế để khẳng định giải trình của đơn vị là đúng, do đó khi tổ chức kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán, Đoàn kiểm tra sẽ xem xét cụ thể, đề kiến nghị điều chỉnh.

⁴⁴ Kết luận của đồng chí Nguyễn Đức Hoàng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc nghe báo cáo về tiến độ khắc phục các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại văn bản số 72/TB-VP ngày 07/6/2019 của Văn phòng UBND tỉnh.

rút kinh nghiệm (văn bản số 362/UBND-KTTH ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh).

Trên đây là tình hình thực hiện Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2015, 2016 và Thanh tra Chính phủ năm 2014 tại tỉnh, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính; Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

